

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

QUÝ II-NĂM 2011
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN
TP. HỒ CHÍ MINH

Đơn vị tính: VND

ĐẾN	Số:	Giờ:	Ngày:	CHỈ TIÊU	M Ã SỐ	Thuyết minh	Quý báo cáo		Lũy kế đầu năm đến kỳ báo cáo	
							Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước
1.	Doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ				01	VI.1	186,841,887,134	191,920,464,476	341,615,353,214	338,506,939,887
2.	Các khoản giảm trừ				02	VI.1	-	-	-	-
3.	Doanh thu thuần				10	VI.1	186,841,887,134	191,920,464,476	341,615,353,214	338,506,939,887
4.	Giá vốn hàng bán				11	VI.2	147,460,213,439	144,916,668,492	264,176,148,941	240,167,680,256
5.	Lợi nhuận gộp (20=10-11)				20		39,381,673,695	47,003,795,984	77,439,204,273	98,339,259,631
6.	Doanh thu hoạt động tài chính				21	VI.3	1,089,270,749	1,519,738,421	27,843,698,033	4,441,642,438
7.	Chi phí tài chính				22	VI.4	7,758,522,990	15,948,185,667	49,082,161,982	29,449,581,934
8.	Chi phí bán hàng				24		3,657,347,586	3,019,865,823	8,134,519,920	6,111,872,979
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp				25		14,769,276,670	10,541,557,850	27,180,154,417	20,698,368,232
10.	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh [30=20+(21-22)-(24+25)]				30		14,285,797,198	19,013,925,065	20,886,065,987	46,521,078,924
11.	Thu nhập khác				31		610,896,582	252,753,644	2,305,285,218	269,003,644
12.	Chi phí khác				32		4,500,000	15,828,601	573,912,680	19,894,601
13.	Lợi nhuận khác (40=31-32)				40		606,396,582	236,925,043	1,731,372,538	249,109,043
14.	Phân lợi nhuận hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh				33		617,800,342	747,278,254	2,009,237,557	2,066,927,005
15.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)				50		15,509,994,122	19,998,128,362	24,626,676,082	48,837,114,972
16.	Chi phí Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành				51	VI.5	1,254,692,560	4,598,364,636	2,613,289,763	11,518,654,736
17.	Chi phí Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại				52		-	-	-	-
18.	Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=51-52)				60		14,255,301,562	15,399,763,726	22,013,386,319	37,318,460,236
	Lợi ích của cổ đông thiểu số				61		(155,589,201)	129,368,242	(104,504,691)	74,885,486
	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ				62		14,410,890,763	15,270,395,484	22,117,891,010	37,243,574,750
19.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu				70	VI.6	712	1,059	1,123	2,593

Kế toán trưởng

NGUYỄN BẰNG NGUYỄN

TP. HCM, ngày 18 tháng 08 năm 2011
Tổng Giám Đốc
CÔNG TY
CỔ PHẦN
NGOẠI THƯƠNG
VÀ PHÁT TRIỂN ĐẦU TƯ
TP. HỒ CHÍ MINH
QUẢN LÝ TP. HỒ CHÍ MINH
TS. TRẦN BẢO TOÀN